TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 198/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 299/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

* Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Chị Trần Thị Thu N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn L và chị Trần Thị Thu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Đỗ Huệ C, sinh ngày 28/7/2013 và cháu Đỗ Tiến D, sinh ngày 27/5/2016. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh L và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh L phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh L đã nộp theo Biên lai thu số 0002494 ngày 14 năm 8 năm 2023 tại C cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả anh L 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên. Xác nhận anh L đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã T; TP Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Thủy